

Nội dung bài viết

1. [A. Hoạt động khởi động - Bài: BỐ của Xi - mộng](#)
2. [B. Hoạt động hình thành kiến thức - Bài: BỐ của Xi - mộng](#)
3. [C. Hoạt động luyện tập - Bài: BỐ của Xi - mộng](#)

A. Hoạt động khởi động - Bài: BỐ của Xi - mộng

1. Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi:

Người em như rung lên, em quỳ xuống và đọc kinh cầu nguyện như trước khi đi ngủ. Nhưng em không đọc hết được, vì những cơn nức nở lại kéo đến, đôn dập, xôn xang choán lấy em. Em chẳng nghĩ ngợi gì nữa, chẳng nhìn thấy gì quanh em nữa mà chỉ khóc hoài.

(Bố của Xi – mộng)

1. Hãy tưởng tượng về hoàn cảnh của nhân vật trong đoạn văn trên.
2. Em hình dung tâm trạng của nhân vật như thế nào?

Bài làm:

1. Nhân vật trong đoạn văn chắc hẳn đang lâm vào một hoàn cảnh vô cùng bế tắc đến tuyệt vọng khiến cậu cứ khóc mãi và việc cầu nguyện cũng chẳng thể giúp gì cho cậu.
2. Tâm trạng của cậu bé đang rất đau khổ và tuyệt vọng.

B. Hoạt động hình thành kiến thức - Bài: BỐ của Xi - mộng

1. Đọc văn bản BỐ của Xi - mộng

2. Tìm hiểu văn bản

a) Xác định bố cục và nội dung chính của văn bản theo mẫu:

Phần Nội dung chính

Phần 1: Nỗi tuyệt vọng của Xi - mộng

Phần 2: Phi – líp gặp Xi – mộng và nói sẽ cho em một ông bố

Phần 3: Phi – líp đưa Xi – mộng về nhà trả cho chị Blăng-sốt

Phần 4: Xi – mộng đến trường sau khi có bố

Bài làm:

Phần	Nội dung chính
Phần 1: từ đầu đến "em chỉ khóc hoài"	Nỗi tuyệt vọng của Xi - mông
Phần 2: tiếp đến "Người ta sẽ cho cháu... một ông bố"	Phi - líp gặp Xi - mông và nói sẽ cho em một ông bố
Phần 3: tiếp đến "bỏ đi rất nhanh"	Phi - líp đưa Xi - mông về nhà trả cho chị Blăng-sốt
Phần 4: còn lại	Xi - mông đến trường sau khi có bố

b) Phân tích tâm trạng của Xi – mông qua ý nghĩ, cảm xúc, hành động và lời nói của nhân vật trong văn bản.

Bài làm:

Vì không có bố mà Xi – mông bị bạn bè trong lớp khinh ghét và hành hạ. Điều này khiến em vô cùng đau khổ. Tâm trạng ấy của em được thể hiện qua những chi tiết sau:

- Em bỏ nhà ra bờ sông, định nhảy xuống cho chết đuối vì không có bố.
- Nỗi đau thể hiện qua những giọt nước mắt của em. Nhiều lần em đã khóc vì điều này “cảm giác uể oải thường thấy sau khi khóc”, “em lại khóc, người em rung lên”, “những cơn nức nở lại kéo đến...mà chỉ khóc hoài”, “em tả lời, mắt đăm lẹ, giọng nghẹn ngào”...
- Nỗi đau đớn còn thể hiện ở cách nói của em. Nhà văn diễn tả em nói không nên lời, nghẹn ngào, ngắt quãng, diễn tả bằng những dấu ba chấm.

c) Tìm những chi tiết miêu tả ngôi nhà của chị Blăng – sốt, thái độ của chị đối với khách, tâm trạng của chị khi nghe con nói. Qua đó em thấy chị Blăng – sốt là người như thế nào?

Bài làm:

Ngôi nhà của chị: "Một ngôi nhà nhỏ, quét vôi trắng, hết sức sạch sẽ". Trong ngôi nhà nhỏ đơn sơ ấy, người phụ nữ bất hạnh đã can đảm nuôi dạy Xi-mông trở thành một đứa trẻ ngoan ngoãn. Điều đó nói lên rằng dù chị nghèo nhưng sống rất nghiêm túc, đứng đắn.

Bản chất tốt đẹp của Blăng-sốt còn được thể hiện qua cách chị đối xử với khách: "Đứng nghiêm nghị trước cửa nhà mình như muốn cấm đàn ông bước qua ngưỡng cửa". Ban đầu bác Phi-líp cũng có ý định không hẳn nghiêm túc, nhưng khi nhìn thấy chị "bỗng tắt nụ cười", vì bác hiểu ngay là không bốn cợt được nữa với cô gái cao lớn, xanh xao ấy.

Khi nghe con nói bị bạn đánh vì không có bố "đôi má thiếu phụ đỏ bừng và tê tái đến tận xương tủy...nước mắt lăn chã tuôn rơi".

Khi nghe Xi-mông hỏi bác Phi-líp "Bác có muốn làm bố cháu không?", chị "lặng ngắt và quần quai vì hổ thẹn, dựa người vào tường, hai tay ôm ngực...".

Những biểu hiện ấy càng chứng tỏ Blăng-sốt là người rất có ý thức về nhân cách của mình

d) Nêu diễn biến tâm trạng của Phi - líp qua các giai đoạn: khi gặp Xi - mông; trên đường đưa Xi - mông về nhà; khi gặp chị Blăng - sốt; lúc đối đáp với Xi - mông.

Bài làm:

Diễn biến tâm lí của nhân vật Phi - líp qua các đoạn:

Là người nhân hậu, vị tha nên gặp khi Xi-mông đang khóc, chú cảm nhận được nỗi thống khổ của Xi - mông liền đến hỏi han. Biết được nỗi đau của em, chú đã động viên: "Người ta sẽ cho cháu... một ông bố"

Đưa Xi-mông về nhà, chú nhận Xi - mông là con chị Blăng-sốt, người phụ nữ đã một lần lần lỡ. Chú chợt nảy ra ý nghĩ không được trong sáng: "một tuổi xuân đã lần lỡ rất có thể lỡ lần lần nữa". Nghĩa là chú định mượn tình thế này làm quen với chị để lợi dụng.

Khi gặp chị Blăng - sốt, Phi-líp biết ngay là mình đã sai lầm "hiểu ngay là không bền cột được nữa với cô gái cao lớn, xanh xao, đứng nghiêm nghị trước cửa nhà mình." Chú nhận ra chị là người tốt, sống đứng đắn nên không thể đùa giỡn với chị được.

Lúc đối đáp với Xi - mông, phần vì thương em, phần vì cảm mến chị Blăng - sốt, chú đã nhận lời làm bố của Xi - mông. Chú làm việc này xuất phát từ lòng nhân hậu, thương Xi-mông ban đầu xem đó như một chuyện đùa. Chú không ngờ mình đã cho Xi-mông lòng tin vững chắc. Cuối cùng đó không phải chuyện đùa mà là chuyện thật. Chú đã bắt gặp hạnh phúc gia đình.

Tuy có lúc ý nghĩ thoáng qua không tốt nhưng căn bản, chú Phi-líp là người nhân hậu, chân tình, vô tư, hào hiệp nên cùng với các bác thợ rèn khác, chú đã được nhà văn miêu tả như những vị hiền thần, phúc thần đã giải thoát cho Xi-mông khỏi nỗi đau khổ của em và mang lại cho em hạnh phúc.

e) Truyện Bố của Xi – mông gửi đến người đọc thông điệp gì?

Bài làm:

Qua câu chuyện, tác giả muốn nhắn nhủ chúng ta hãy biết thông cảm với số phận của những em bé thiệt thòi phải sống thiếu tình thương và sự dạy dỗ của cha (hoặc mẹ).

C. Hoạt động luyện tập - Bài: Bố của Xi - mông

1. Chi tiết nào trong truyện Bố của Xi – mông để lại cho em ấn tượng sâu sắc nhất? Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của chi tiết đó.

Bài làm:

Trong truyện Bố của Xi – mông, câu nói của Xi – mông với mẹ đã gọi ra trong em nhiều suy nghĩ: “*Không, mẹ ơi, con đã muốn nhảy xuống sông cho chết đuối, vì chúng nó đánh con... tại con không có bố*”. Qua câu nói của em, ta không chỉ cảm nhận được nỗi đau khổ của em cũng như sự tàn nhẫn của những người khác đối với người có hoàn cảnh kém may mắn hơn mình. Sinh ra và lớn lên mà không có bố ở bên cạnh, đó đã là một đi ều bất hạnh, thiệt thòi đối với Xi – mông. Thế nhưng em còn phải chịu thêm sự hành hạ, ghẻ lạnh, trêu chọc của bạn bè chỉ vì em không có bố - đi ều mà em không được lựa chọn. Chính vì sự chế giễu của bạn bè đã khiến một đứa trẻ như Xi – mông có ý định tự tử “con đã muốn nhảy xuống sông cho chết đuối, vì chúng nó đánh con... tại con không có bố”. Qua đây ta có thể thấy được chính sự vô tâm, tàn nhẫn của con người sẽ gây ra cho người khác những vết thương, khiến con người ta mất đi niềm vui sống. Thay vì đó, chúng ta hãy học cách cảm thông đối với người có hoàn cảnh bất hạnh, đặc biệt là những đứa trẻ thiếu vắng sự chăm sóc của cha như Xi – mông.

2. Ôn tập về truyện

a) Lập bảng thống kê tác phẩm truyện hiện đại Việt Nam đã học trong sách Hướng dẫn học ngữ văn 9 (tập một, tập hai) theo mẫu dưới đây vào vở:

STT Tên tác phẩm Tác giả Năm sáng tác Tóm tắt nội dung

Bài làm:

STT	Tên tác phẩm	Tác giả	Năm sáng tác	Tóm tắt nội dung
1	Làng	Kim Lân	1948	Qua tâm trạng đau đớn, tủi hổ của ông Hai ở khu tản cư khi nghe tin làng chợ Dầu theo giặc, truyện ngắn thể hiện chân thực, sinh động tình cảm yêu làng quê thống nhất với lòng yêu đất nước và tinh thần kháng chiến của người nông dân.

2	Lặng lẽ Sa Pa	Nguyễn Thành Long	1970	Thông qua cuộc gặp gỡ tình cờ và ngăn ngừa giữa ông họa sĩ già, cô kĩ sư trẻ và một anh thanh niên làm công tác khí tượng, truyện ca ngợi những con người lao động vô danh, làm những công việc ý nghĩa và cống hiến thầm lặng cho đất nước
3	Chiếc lược ngà	Nguyễn Quang Sáng	1966	Truyện đã thể hiện một cách cảm động tình cha con thắm thiết, sâu nặng và cao đẹp của cha con ông Sáu trong hoàn cảnh éo le của chiến tranh.
4	Bến quê	Nguyễn Minh Châu	Trong tập Bến quê – 1985	Qua truyện ngắn, tác giả thể hiện những triết lí, suy ngẫm về cuộc đời và thức tỉnh con người hãy biết trân trọng những vẻ đẹp gần gũi, bình dị của quê hương, của cuộc sống.
5	Những ngôi sao xa xôi	Lê Minh Khuê	1971	Qua hình ảnh những cô gái thanh niên xung phong, truyện ca ngợi tinh thần bất khuất, dũng cảm, bản lĩnh kiên cường cùng ý thức trách nhiệm của thế hệ trẻ trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước.

b) Các tác phẩm truyện sau Cách mạng tháng Tám 1945 trong bảng thống kê trên đã phản ánh được những nét gì về đất nước và con người Việt Nam ở giai đoạn đó?

Bài làm:

Hình ảnh đất nước:

- Phản ánh hình ảnh đất nước trong hai cuộc kháng chiến: gian nan nhưng cũng đầy vẻ vang và hào hùng.
- Nói về đất nước trong thời kì đổi mới đang từng bước đi lên, xây dựng và phát triển.

Hình ảnh con người: lòng yêu nước, ý thức trách nhiệm với, tinh thần chiến đấu kiên cường vì độc lập, tự do của Tổ quốc.

c) Hình ảnh các thế hệ con người Việt Nam yêu nước trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ đã được miêu tả qua những nhân vật nào?

Hoàn thành vào vở bảng sau để làm rõ những nét phẩm chất chung của các nhân vật ấy và nét tính cách nổi bật ở các nhân vật?

Nhân vật Tính cách nổi bật Phẩm chất chung

Bài làm:

Nhân vật	Tính cách nổi bật	Phẩm chất chung
Ông Hai (Làng)	Tình yêu làng đặc biệt, được đặt trong tình cảm yêu nước và tinh thần kháng chiến.	Có lòng yêu nước, đặt lợi ích của dân tộc, đất nước lên trên lợi ích, hạnh phúc của cá nhân. Cống hiến cho đất nước
Anh thanh niên (Lặng lẽ Sa Pa)	Yêu thích và hiểu ý nghĩa công việc thầm lặng, cống hiến cho đất nước	
Bé Thu (Chiếc lược ngà)	Tính cách cứng cỏi, tình cảm nồng nàn, thấm thiết với người cha.	
Ông Sáu (Chiếc lược ngà)	Tình cha con sâu nặng, tha thiết trong hoàn cảnh éo le và xa cách của chiến tranh.	
Ba cô gái thanh niên xung phong (Những ngôi sao xa xôi)	Tinh thần dũng cảm không sợ hi sinh khi làm nhiệm vụ hết sức nguy hiểm; tình cảm trong sáng, hồn nhiên, lạc quan trong hoàn cảnh chiến đấu ác liệt.	

d) Trong số các nhân vật của những tác phẩm truyện được học ở lớp 9, em có ấn tượng sâu sắc với nhân vật nào? Nêu cảm nghĩ của em về nhân vật đó.

Bài làm:

Nhân vật ấn tượng: bé Thu

Bé Thu trong truyện ngắn Chiếc lược ngà là một nhân vật đầy cá tính và đáng yêu, một nhân vật đã làm nên cái hồn của câu chuyện. Ban đầu, ấn tượng của người đọc về bé hẳn là đầy tức giận trước sự ương bướng, bướng bỉnh, cứng đầu của bé. Nhưng khi biết được lí do đằng sau thì ta lại hiểu ra rằng chính thái độ ương ngạnh, ngang bướng ấy lại là biểu hiện tuyệt vời của tình cha con. Tình cảm của bé Thu đối với cha khiến ta không khỏi cảm động. Đó là một tình yêu thương mãnh liệt, sâu nặng nhưng cũng hết sức rạch ròi, dứt khoát. Ở bé Thu có nét cá tính đến ương ngạnh nhưng cô bé vẫn là một đứa trẻ với tất cả những nét hồn nhiên ngây thơ. Điều này cùng với tình yêu thương cha đầy cảm động ở em chính là những điếu khiến người đọc hết sức yêu mến nhân vật này.

e) Các tác phẩm truyện ở lớp 9 đã được trần thuật theo các ngôi kể nào? Những truyện nào có nhân vật kể chuyện trực tiếp xuất hiện (nhân vật xưng "tôi")? Cách trần thuật này có ưu thế như thế nào?

Bài làm:

1. Ngôi kể thứ nhất (nhân vật xưng “tôi”): Chiếc lược ngà, cố hương, Rô-bin-xơn ngoài đảo hoang, Những ngôi sao xa xôi, Những đứa trẻ.

2. Không trực tiếp xuất hiện nhân vật kể chuyện xưng "tôi" nhưng truyện vẫn được tr ần thuật chủ yếu theo cái nhìn và giọng điệu của một nhân vật, thường là nhân vật chính: Làng, L ặng l ẽ Sa Pa, Bến quê.

Cách tr ần thuật như trên tạo thuận lợi cho việc miêu tả tâm lí, tính cách nhân vật một cách sâu sắc và chân thật.

g) Ở những truyện nào, tác giả sáng tác được tình huống truyện đặc sắc? Phân tích một tình huống truyện em thấy ấn tượng nhất.

Bài làm:

Trong tất cả các truyện ngắn như: Làng, Chiếc lược ngà, L ặng l ẽ Sa Pa hay Bến quê,... tác giả đều tạo dựng được tình huống truyện đặc sắc, làm nên sức hấp dẫn của truyện.

Tình huống truyện em cho là đặc sắc nhất là cách xây dựng tình huống trong truyện ngắn Bến quê. Tác giả đã đặt nhân vật Nhĩ – nhân vật chính của truyện vào một chuỗi những tình huống nghịch lí để thông qua đó tác giả muốn dẫn bạn đọc đến những trải nghiệm v ề cuộc đời:

- Anh bị liệt toàn thân, không thể tự mình di chuyển được. Cả đời anh đã từng đi khắp nơi nhưng đến cuối đời thì chỉ muốn nhích đến gần ô cửa sổ mà với anh khó khăn như đi nửa vòng Trái Đất.
- Khi Nhĩ phát hiện ra vùng đất bên kia sông, nơi bến quê thân thuộc, một vẻ đẹp bình dị mà quyến rũ thì anh cũng nhận ra một cách cay đắng rằng anh sẽ không bao giờ có thể đặt chân lên mảnh đất đó dù nó ở rất gần anh.
- Nhĩ nhờ cậu con trai thực hiện hộ mình đi đều mong ước ấy. Nhưng nó không hiểu nỗi khát vọng kì cục mà lớn lao của anh nên đã sa vào một đám chơi cờ thế bên hè phố và bỏ lỡ chuyến đò ngang duy nhất trong ngày.
- Ngay cả người vợ tảo tần, giàu tình yêu và đức hi sinh thì phải đến lúc này, khi sắp già biệt cuộc đời, Nhĩ mới cảm nhận và thấm thía được.

3. Tổng kết v ề ngữ pháp (tiếp theo)

a) Kể tên các thành phần chính, thành phần phụ của câu; nêu dấu hiệu nhận biết từng thành phần vào vở theo bảng mẫu dưới đây:

Thành phần	Dấu hiệu nhận biết	
Thành phần chính		
Thành phần phụ		

--	--	--

Bài làm:

- Các thành phần chính: vị ngữ, chủ ngữ
- Các thành phần phụ: trạng ngữ, khởi ngữ

Thành phần	Dấu hiệu nhận biết	
Thành phần chính	Chủ ngữ: thường đứng trước vị ngữ trong câu, nêu chủ thể (của hành động, trạng thái, tính chất...) nói đến trong vị ngữ.	Trả lời câu hỏi: Ai?, Cái gì?, Con gì?
	Vị ngữ: thường đứng sau chủ ngữ, nêu đặc trưng của chủ thể nói ở chủ ngữ.	Trả lời cho câu hỏi “Làm gì?”, “Làm sao?”, “Như thế nào?”, “Là gì?”.
Thành phần phụ	Trạng ngữ: đứng ở đầu, giữa hoặc cuối câu	nêu lên hoàn cảnh về không gian, thời gian, cách thức, phương tiện, nguyên nhân, mục đích... diễn ra sự việc nói đến trong câu.
	Khởi ngữ: thường đứng trước chủ ngữ	nêu lên và nhấn mạnh đề tài của câu; có thể kết hợp với các từ về đối với... ở trước.

b) Hãy phân tích thành phần của các câu sau đây:

(1) *Đôi càng tôi mẫm bóng.*

(Tô Hoài, *Dế Mèn phiêu lưu kí*)

(2) *Sau một hồi trống thúc vang dội cả lòng tôi, mấy người học trò cũ sắp hàng dưới hiên rồi đi vào lớp.*

(Thanh Tịnh, *Tôi đi học*)

(3) *Còn tấm gương bằng thủy tinh tráng bạc, nó vẫn là người bạn trung thực, chân thành, thẳng thắn, không hề nói dối, cũng không bao giờ biết nịnh hót hay độc ác...*

(Băng Sơn, *U tôi*)

Bài làm:

(1) *Đôi càng tôi mẫm bóng.*

CN: Đôi càng tôi

VN: mấ**ĩ** bóng

(2) Sau một hồi trống thúc vang dội cả lòng tôi, mấy người học trò cũ sắp hàng dưới hiên rồi đi vào lớp.

Trạng ngữ: Sau một h **ồi** trống thúc vang dội cả lòng tôi

CN: mấ**ĩ** người học trò cũ

VN: sắp hàng dưới hiên r **ồi** đi vào lớp.

(3) Còn tấm gương bằng thủy tinh tráng bạc, nó vẫn là người bạn trung thực, chân thành, thẳng thắn, không hề nói dối, cũng không bao giờ biết nịnh hót hay độc ác...

Khởi ngữ: Còn tấm gương bằng thủy tinh tráng bạc

CN: nó

VN: vẫn là người bạn trung thực, chân thành, thẳng thắn, không h **ề** nói dối, cũng không bao giờ biết nịnh hót hay độc ác.

c) Kể tên và nêu dấu hiệu nhận biết các thành ph **ần** biệt lập của câu vào bảng sau:

Thành ph ần biệt lập	Dấu hiệu nhận biết

Bài làm:

Thành ph ần biệt lập	Dấu hiệu nhận biết
Thành ph ần tình thái	được dùng để thể hiện cách nhìn của người nói đối với sự việc được nói đến trong câu.
Thành ph ần cảm thán	bộc lộ tâm lí của người viết
Thành ph ần phụ chú	bổ sung một số chi chi tiết cho nội dung chính của câu
Thành ph ần gọi - đáp	để tạo lập hoặc duy trì quan hệ giao tiếp

d) Hãy cho biết mỗi từ ngữ in đậm dưới đây là thành ph **ần** gì của câu.

(1) *Có lẽ tiếng Việt của chúng ta đẹp bởi vì tâm hồn của người Việt Nam ta rất đẹp, bởi vì đời sống, cuộc đấu tranh của nhân dân ta từ trước tới nay là cao quý, là vĩ đại, nghĩa là rất đẹp.*

(Phạm Văn Đồng, Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt)

(2) *Ngẫm ra thì tôi chỉ nói lấy sướng miệng tôi.*

(Tô Hoài, Dế Mèn phiêu lưu kí)

(3) *Trên những chặng đường dài suốt 50, 60 ki-lô-mét, chúng ta chỉ gặp cây dừa: dừa xiêm thấp lè tè, quả tròn, nước ngọt, dừa nếp lơ lửng giữa trời, quả vàng xanh mơn mớn, dừa lửa lá đỏ, vỏ hồng,...*

(Theo Hoàng Văn Huyền, Những mẫu chuyện địa lí)

(4) *Có người khẽ nói:*

- *Bẩm, dễ có khi dê vỡ!*

Ngài cau mặt, gắt rằng:

- *Mặc kệ!*

(Phạm Duy Tồn, Sống chết mặc bay)

e) *Ồi chiếc xe vận tải*

Ta cầm lái đi đây

Nặng biết bao ân nghĩa

Quý hơn bao vàng đây!

(Tố Hữu, Bài ca lái xe đêm)

Bài làm:

(1): “Có lẽ” - thành phần tình thái.

(2): “Ngẫm ra” - thành phần tình thái.

(3): “dừa xiêm thấp lè tè, quả tròn, nước ngọt, dừa nếp lơ lửng giữa trời, quả vàng xanh mơn mớn, dừa lửa lá đỏ, vỏ hồng,...” là thành phần phụ chú.

(4): “Bấm” - thành phần gọi đáp; “có khi” là thành phần tình thái.

(5): "Ơi" - thành phần gọi - đáp.

e) Tìm chủ ngữ, vị ngữ trong các câu đơn sau đây:

(1) *Những nghệ sĩ không những ghi lại cái đã có rồi mà còn muốn nói một điều gì mới mẻ.*

(Nguyễn Đình Thi, Tiếng nói của văn nghệ)

(2) *Không, lời gửi của một Nguyễn Du, một Tôn-xtôi cho nhân loại phức tạp hơn, cũng phong phú và sâu sắc hơn.*

(Nguyễn Đình Thi, Tiếng nói của văn nghệ)

(3) *Nghệ thuật là tiếng nói của tình cảm.*

(L. Tôn-xtôi)

(4) *Tác phẩm vừa là kết tinh của tâm hồn người sáng tác, vừa là sợi dây truyền cho mọi người sự sống mà nghệ sĩ mang trong lòng.*

(Nguyễn Đình Thi, Tiếng nói của văn nghệ)

(5) *[Lúc đi, đứa con gái đầu lòng của anh - Và cũng là đứa con duy nhất của anh, chưa đầy một tuổi.] Anh thứ sáu và cũng tên là Sáu.*

(Nguyễn Quang Sáng, Chiếc lược ngà)

Bài làm:

(1)

CN: *Những nghệ sĩ*

VN: *không những ghi lại cái đã có rồi mà còn muốn nói một điều gì mới mẻ.*

(2)

CN: *lời gửi của một Nguyễn Du, một Tôn-xtôi cho nhân loại*

VN: *phức tạp hơn, cũng phong phú và sâu sắc hơn.*

(3)

CN: Nghệ thuật

VN: là tiếng nói của tình cảm.

(4)

CN: Tác phẩm

VN: vừa là kết tinh của tâm hồn người sáng tác, vừa là sợi dây truyền cho mọi người sự sống mà nghệ sĩ mang trong lòng.

(5)

CN: Anh

VN: thứ sáu và cũng tên là Sáu.

f) Trong những đoạn trích sau đây, câu nào là câu đặc biệt?

(1) Chợt ông lão lặng hẳn đi, chân tay nhũn ra, tưởng chừng như không cất lên được... Có tiếng nói léo xéo ở gian trên. Tiếng cụ chủ... Cụ nói cái gì vậy? Cụ nói cái gì mà ào ào thế? Trống ngực ông lão đập thình thịch.

(Kim Lân, Làng)

(2) Không hiểu sao nói đến đây, bác lái xe lại liếc cô gái. Cô bắt giắc đỏ mặt lên.

- Một anh thanh niên hai mươi bảy tuổi! Đây là đỉnh Yên Sơn, cao hai nghìn sáu trăm mét. Anh ta làm công tác khí tượng kiêm vật lí địa cầu.

(Nguyễn Thành Long, Lặng lẽ Sa Pa)

(3) Tôi bỗng thẫn thờ, tiếc không nói nổi. Rồi tôi không tiếc những viên đá. Mưa xong thì tạnh thôi. Mà tôi nhớ một cái gì đấy, hình như mẹ tôi, cái cửa sổ, hoặc những ngôi sao to trên bầu trời thành phố [...]. Những ngọn điện trên quảng trường lung linh như những ngôi sao trong câu chuyện cổ tích nói về những xứ sở thần tiên. Hoa trong công viên. những quả bóng sứt vỏ tội vạ của bọn trẻ con trong một góc phố. Tiếng rao của bà bán xôi sáng có cái mủng đội trên đầu...

Chao ôi, có thể là tất cả những cái đó. Những cái đó ở thiệt xa...Rồi bỗng chốc, sau một cơn mưa đá, chúng xoáy mạnh như sóng trong tâm trí tôi...

(Lê Minh Khuê, Những ngôi sao xa xôi)

Bài làm:

Câu đặc biệt trong từng đoạn trích:

1. Có tiếng nói léo xéo ở gian trên. Tiếng mụ chủ...
2. Một anh thanh niên hai mươi bảy tuổi!
3. Những ngọn điện trên quảng trường lung linh như những ngôi sao trong câu chuyện cổ tích nói về những xứ sở thần tiên.; Hoa trong công viên. Những quả bóng sút vô tội vạ của bọn trẻ con trong một góc phố. Tiếng rao của bà bán xôi sáng có cái mừng đội trên đầu... ; Chao ôi, có thể là tất cả những cái đó.

g) Hãy tìm câu ghép trong các đoạn trích sau đây:

(1) Tác phẩm nghệ thuật nào cũng xây dựng bằng những vật liệu mượn ở thực tại. Những nghệ sĩ không những ghi lại cái đã có rồi mà còn muốn nói một điều gì mới mẻ. Anh gửi vào tác phẩm một lá thư, một lời nhắn nhủ, anh muốn đem một phần của mình góp vào đời sống chung quanh.

(Nguyễn Đình Thi, Tiếng nói của văn nghệ)

(2) Tôi rửa cho Nho bằng nước đun sôi trên bếp than. Bông băng trắng. Vết thương không sâu lắm, vào phần mềm. Nhưng vì bom nổ gần, Nho bị choáng. Tôi tiêm cho Nho. Nho lim dim mắt, dễ chịu...

(Lê Minh Khuê, Những ngôi sao xa xôi)

(3) Ông lão vừa nói vừa chăm chăm nhìn vào cái bộ mặt lì xì của người đàn bà con họ ngại dãn ra vì kinh ngạc ấy mà ông lão hả hê cả lòng. ông thấy có lãng ấy một phần như có ông

(Kim Lân, Làng)

(4) Những nét hớn hở trên mặt người lái xe chợt duỗi ra rồi băng đi một lúc, bác không nói gì nữa. Còn nhà họa sĩ và cô gái cũng nín bật, vì cảnh trước mặt bỗng hiện lên đẹp một cách kì lạ. Nắng bây giờ bắt đầu len tới, đốt cháy rừng cây.

(Nguyễn Thành Long, Lặng lẽ Sa Pa)

(5) - Ô! Cô còn quên chiếc mùi soa đây này!

Anh thanh niên vừa vào, kêu lên. Để người con gái khỏi trở lại bàn, anh lấy chiếc khăn tay còn vo tròn cặp giữa cuốn sách tới trả cho cô gái.

(Nguyễn Thành Long, Lặng lẽ Sa Pa)

Bài làm:

Câu ghép trong từng đoạn trích:

- Anh gửi vào tác phẩm một lá thư, một lời nhắn nhủ, anh muốn đem một phần của mình góp vào đời sống chung quanh.
- Nhưng vì bom nổ gần, Nho bị choáng.
- Ông lão vừa nói vừa chăm chăm nhìn vào cái bộ mặt lì xì của người đàn bà con họ ngại dẫn ra vì kinh ngạc ấy mà ông lão hả hê cả lòng.
- Còn nhà họa sĩ và cô gái cũng nín bật, vì cảnh trước mặt bỗng hiện lên đẹp một cách kì lạ.
- Để người con gái khỏi trở lại bàn, anh lấy chiếc khăn tay còn vo tròn cặp giữa cuốn sách tới trả cho cô gái.